

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../CV/TFC/2023

V/v: *Biến động lợi nhuận
trên 10% so với cùng kỳ*

-----o0o-----

Tp.HCM, ngày ... tháng ... năm 2023

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI****Căn cứ:**

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Trang.

I. Kết quả kinh doanh riêng lẻ Công ty Cổ Phần Trang Q2/2023 biến động trên 10% so với cùng kỳ năm 2022 do:

CHỈ TIÊU	Q2/2023	Q2/2022	TĂNG/GIẢM	%
Doanh thu	166.933.365.387	201.420.659.603	(34.487.294.216)	-17%
Chi phí tài chính	6.579.283.110	10.264.139.734	(3.684.856.624)	-36%
Chi phí QLDN	9.284.239.349	8.691.514.582	592.724.767	+7%
Lãi/Lỗ sau thuế	(1.413.016.480)	(2.215.908.460)	802.891.980	-36%

Kết quả kinh doanh Q2/2023 giảm lỗ 36% so với cùng kỳ là do:

- Doanh thu bán hàng giảm 17% do biến động nhu cầu thị trường.
- Chi phí tài chính giảm 36% do chênh lệch khoản dự phòng đầu tư ở công ty liên kết
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 7% do trong kỳ do tăng chi phí lương cán bộ quản lý và chi phí điện tăng.

II. Kết quả kinh doanh hợp nhất Công ty Cổ Phần Trang Q2/2023 biến động trên 10% so với cùng kỳ năm 2022 do:

CHỈ TIÊU	Q2/2023	Q2/2022	TĂNG/GIẢM	%
Doanh thu	169.267.588.539	204.757.192.238	-35.489.603.699	-17%
Chi phí tài chính	6.579.283.110	7.595.551.736	-1.016.268.626	-13%
Chi phí QLDN	9.448.587.901	6.939.764.744	2.508.823.157	+36%
Lãi/Lỗ sau thuế	-1.337.494.996	1.232.740.689	-2.570.235.685	-208%

Kết quả kinh doanh hợp nhất Q2/2023 tăng lỗ 208% so với cùng kỳ là do:

- Ảnh hưởng từ kết quả kinh doanh Công ty Mẹ như giải trình bên trên (chênh lệch khoản dự phòng

Trên đây là những giải trình của Công ty CP Trang. Xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT.

